

Cách đây vài ngày, tôi đã nhận được tin vui từ một người bạn học thời phổ thông: anh ta vừa được nhận vào làm trong một tập đoàn truyền thông có tiếng trong nước.

Anh này học hành cũng không giỏi giang gì, chỉ vì gia đình anh có công với “cách mạng” nên được ưu đãi thôi.



Rồi mỗi hôm qua đây tôi lại nhìn đứa con mới tin kém vui vẻ ngơ ngác bên gái mà tôi yêu mến nhất: cô y tá tốt nghiệp phổ thông khá nhúng vì lý do không được tốt và lại là con gái nên đã không được nhận vào làm ở vị trí công việc vốn dành cho nam giới. Tôi thật không biết phải làm sao để vui cho đứa con ngơ ngác trong khi phải chia buồn với đứa con khác!

Việt Nam hiện nay tồn tại một vấn đề hết sức đáng lo, đó là sự bất công hiện diện khắp nơi không ngừng trong đời sống xã hội, trong tâm thức của người dân mà cụ thể trong hệ thống luật cũng như trong cách thức thi hành luật.

Cùng với các vấn đề khác trong xã hội, tình trạng bất công ngày càng nổi lên như một hiện tượng nan giải, mà họ lý do của nó đến với đời sống xã hội và nền văn hóa thật đáng nguyền rủa.

Thực tế, khi mọi người sống trong xã hội và đời sống đều dựa trên lòng tin, may ra ta còn có thể vẫn nhìn công bằng, công bằng, thế nhưng thực tế quan trọng hơn là nó ngày hôm nay vốn chỉ là một hiện tượng đúng cụ thể trong nền văn hóa và cụ thể trong nền chính trị.

Công bằng là một quan niệm đời sống căn bản của nhân loại. Nó cũng là một trong những tiêu chí của chế độ, là biểu hiện đời sống của những nền dân chủ pháp trị trên thế giới, và cũng là một giá trị tinh thần tốt đẹp cho xã hội mà những người Việt tâm huyết với đất nước đang cần tâm theo đuổi.

Một xã hội không thể được xem là văn minh, tiến bộ nếu đó không hiện hữu sự công bằng. Sự công bằng vốn gắn liền với tinh thần đời sống, giáo lý tôn giáo và pháp luật, vì thế những hiện tượng của nó là vô cùng to lớn đến với đời sống vật chất và tinh thần của từng cá nhân, và của toàn xã hội.

Công bằng là ngay thẳng, không thiên vị trong cách hành xử và đối đãi giữa các cá nhân nói riêng hay là sự hài hòa, cân bằng của nền luật pháp xã hội nói chung. Quan niệm về tính công bằng được đặt trên nền tảng triết học nhân bản. Vì rằng mỗi con người sống trên thế giới đều có mong muốn một thế giới công bằng, nhưng nếu ai đó mong muốn thì người khác cũng có ao, thế nên cái gì mình cảm ghét thì cũng tuy nhiên không thể mang đến cho người khác.

Trong mối quan hệ giữa người với người, sự công bằng trở thành một yêu cầu mang lại sự hài hòa

và đời sống thußn. Còn trong nhân quan vĩ mô toàn xã hội, đời u này đóng vai trò xoa dịu xung đột, ổn định xã hội và bền vững đời sống.

Số công bằng có thể được xem xét dưới hai bình diện khác nhau, thứ nhất đó là tính công bằng trong nhân văn hóa được thể hiện trong đời sống xã hội, phong tục, tập quán; và thứ hai là tính công bằng của nhân luật pháp. Thứ nhất hai phạm vi nhân học này lại có mối quan hệ tương hỗ sâu sắc.

Một nhân văn hóa mang những yếu tố thể hiện số công bằng sẽ cùng với những thiết chế khác trong xã hội thúc đẩy việc xây dựng một nhân luật pháp công bằng, ngược lại hệ thống luật pháp công bằng đó lại có tác động tích cực đến việc kiến tạo và nuôi dưỡng tinh thần tôn trọng công bằng trong xã hội.

Tinh yêu thương con người được nhắc đến nhiều trong các giáo lý tôn giáo như : lòng “từ bi” của đạo Phật, tinh thần “bác ái”, của Cơ Đốc giáo, và chữ “nhân” trong Khổng giáo. Người Việt chúng ta từ xa xưa cũng luôn ca ngợi và xây dựng nhân cách con người trên nền tảng những chuẩn mực đời sống tốt đẹp như thế.

Những nỗi khi người ta chỉ biết yêu thương bản thân và gia đình họ, sẽ nhanh làm phẫn nộ người đời lại ích của người khác thì đời sống đời sống lại vô nghĩa, lúc đó số công bằng đóng vai trò quyết định. Anh có thể không yêu thương người đời sống, nhưng vì anh vốn là một cá thể của xã hội, anh phải có nghĩa vụ chấp nhận những quy tắc chung đem lại số công bằng cho tất cả mọi người; nếu không anh sẽ bị trừng phạt. Đó chính là lại của xã hội của con người trong xã hội có sự quản lý của quy luật của nhà nước. Nước ta là một tiểu quốc nằm bên bờ Trung Hoa, một quốc gia có nhân văn hóa đẹp.

Sang thế kỷ 10, dù đã thoát khỏi hơn 1000 năm Bắc thuộc đen tối, nhưng những hủ tục của nhân văn hóa Không giáo của họ vẫn ảnh hưởng sâu sắc đến nhân văn hóa Đại Việt cho mãi tận đến nay và thế kỷ 20. Theo Nho giáo, trong năm đời sống những người có (ngũ đức) của những bậc mây râu được gọi là “quân tử” có: nhân, lễ, nghĩa, trí, tín; thì chúng có một từ nào dành để ca ngợi tinh thần công bằng.

Trong tất cả các giá trị đời sống của nhân văn hóa Đại Việt ta, tính công bằng thể hiện khá mạnh mẽ. Nho giáo là triết học chú trọng “đức trị”. “Đức” hay đời sống tốt đẹp tự nhiên là những “khuôn vàng

thực công” trong cộng xã cộng a con người, nhưng thực giới đâu phải toàn người tốt. Nên trong việc quản lý một xã hội bằng quy định của nhà nước, “độc trị” không phải là phương pháp tốt để trở thành phương tiện chủ yếu nhằm đạt đến một xã hội hài hòa.

Hơn nữa, văn hóa Nho giáo vốn chủa nhu cầu tự và triết lý tìm kiếm sự bất công và ràng buộc con người, điều này có thể được minh chứng trong nhu cầu phương diện. Một số nhà cai trị nước ta còn như hàng thế thế cộng a phái Pháp Gia, mà tiêu biểu là Hàn Phi Tử. Thế nhưng trong cái nhân chính trị “độc pháp trị”, thực là chủ “dùng luật để cai trị” này cũng có một câu nói nổi tiếng: “lễ bất hủ thế dân, hình bất thế quốc đời phụ”.

Đây là một minh chứng tiêu biểu cho nhân chính trị chủ dùng luật để cai trị người dân (rule by law), chủ hàng hình phạt của pháp luật kia chứng thực được rằng hàng người thu được lợi ích trên cộng xã hội. Thế đó, nó tạo ra hàng loạt ý thức xã hội mâu thuẫn, hàng hồi và đẩy bất công.

Cùng với nhân chuyên chủ tập quy định phong kiến nước ta cũng như nhu cầu phương diện Đông khác, qua nhu cầu thế kỷ, vốn không xảy ra được một hệ thống luật pháp công bằng. Vì dù luật pháp khoát cái danh hiệu biểu trưng cho sự công bằng, hàng người bản thân nó được tạo ra thực chủ được tài chuyên chủ thì nó chứng thực công bằng được, có nghĩa là nó chủ được dùng để cai trị người dân và báo về đời cộng giới cộng quy định chủ không phải để báo về người dân.

Theo tôi, công bằng nếu không phải là được tính để tập được coi trọng hàng đời thì cũng xảy ra đáng với vị trí thế hai. Vì khi hàng đời được đáng ca ngợi kia đã bị tha hóa và không còn được tôn trọng nữa, thì tình thế công bằng sự vốn có thể phát huy sự cộng cộng a nó. Cái chúng ta cộng chính là một nhân pháp trị thực thế, vì nó là phương tiện để đạt được sự công bằng rằng rất toàn xã hội.

Với tập cộng hàng cộng cộng a nhân văn hóa bị như hàng cộng a văn hóa Trung Hoa thế thế trung cộng phong kiến cho đến hàng khuynh thế cộng a kiến văn hóa Marx-Lenin thế kỷ cai trị cộng a được Cộng Sản, hàng người dân ta cho đến nay vốn chủa thế hình thành rõ ràng hàng ý niệm về sự công bằng giữa hàng người với hàng người trong xã hội hiện đại và văn minh.

Còn xét về một thế chủ, chúng ta cũng chủa thế hàng được một nhân luật pháp công bằng, với đẩy để tập cộng các cộng cộng xã hội để báo cho tính công bằng cộng a nó. Làm sao hàng người ta có thói quen tôn trọng cộng công bằng và thực hiện sự công bằng trong xã hội khi chủa bao giờ được cộng hàng

và nhân đßc sß bßo vß tß mßt hß thßng lußt công bßng?!

Đßi vßi nßn văn hóa Tây phßng, tôi có mßt sß thích thú đßc bißt cũng chính bßi tính tôn trßng công bßng cßa hß. Dù cho đßn thß kß 18,19 , nhßng lý thuyßt vß chß nghĩa phóng khoáng mßi thßc sß hoàn thißn; và hß cũng phßi mßt chßng đß thßi gian đß xây đßng nhßng nßn dân chß thßc sß đßu tiên trên thß gißi; nhßng ngßng phßng Tây vßi nßn văn hóa khai phóng hßn nhißu so vßi nßn văn hóa phßng Đông cùng vßi nhßng đßu kißn lßch sß đßc thù đã tßo lßp đßc nhßng hß thßng lußt pháp khá hoàn chßnh tß lâu.

Nói cách khác, trßc khi có đßc nßn dân chß tß do có thß nói là hoàn chßnh nhß ngày nay, hß đã có đßc mßt nßn pháp trß đáng ngßc nhiên. Đßu mà cho đßn nay, đßi vßi ngßng i dân Vißt Nam vßn còn là nißm mong ßc.

“Thßc ra, vißc xây đßng mßt hß thßng pháp lußt công bßng, minh bßch, làm nhißm vß thßc thi công bßng xã hßi và bßo vß công lý phßi tßn mßt khoßng thßi gian nhßt đßnh và nhßng đßu kißn chính trß xã hßi cß thß, chß không phßi đßn gißn chß là mßt vài sßa chßa mang tính tißu xßo trong Hißn pháp, cùng vßi vißc tách Tòa án ra khßi Hành pháp và Lßp pháp nhß nhßng vißc mà nhà cßm quyßn Vißt Nam đang đßnh làm

.Mußn có đßc nßn pháp trß _rule of law (chß không phßi pháp quyßn_rule by law) đß tß đó xây đßng đßc mßt xã hßi tôn trßng lß công bßng, chúng ta có rßt nhißu vißc phßi làm: tß vißc xây đßng mßt bßn Hißn Pháp dân chß, thßc hißn tam quyßn phân lßp (chß không phßi “tam quyßn thßng nhßt”), mßt chính phß hành pháp hißu quß, đßn xã hßi dân sß mßnh mß, linh hoßt. Đây cũng là nhßng đßu kißn chß yßu cßa mßt chß đß chính trß dân chß. Thißu mßt trong nhßng tiêu chí này thì nßn dân chß tß do không thß hißn hßu theo đúng nghĩa cßa nó.”

Có lß công bßng không đßp đßnh lòng nhân ái, cũng không sáng giá nhß trí tuß, hßng nó lßi có thß giúp chúng ta yên tâm sßng mßt cách tß do trong xã hßi mà không sß bßngßc đßi. Hißu đßc ý nghĩa to lßn cßa nó đßi vßi đßi sßng, và sß tißn bß cßa con ngßng i, chúng ta mßi có đßng lßc đß có nhßng hành đßng thích hßp.

Thß nhßng theo cách nhìn chß quan cßa tôi, các bßn trß Vißt Nam hißn nay ít quan tâm đßn sß công bßng trên cß bình đßn đßo đßc và lußt pháp. Trong gißi hßn bài vißt và trình đß cßa ngßng i vißt, tôi chß hi vßng có thß nêu ra mßt vài ý kißn nhßm gßi mß mßt cách nhìn khác vßi nhßng gi

Sơ công bằng và nên pháp trị

Tác Giả: Hu&nh Th&c Vy

Thứ Sáu, 16 Tháng 7 Năm 2010 15:49

các b&n đã và đang có.Và cũng mong m&t ph&n nào có đ&&c s& đ&ng thu&n c&a các b&n.
© HTV